

Số: 183 /QĐ-CĐKTKT-TH

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 3 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tiêu chí, thang điểm  
đánh giá thi đua năm học 2018-2019

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/8/2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Luật số 39/2013/QH13 ngày 16/11/2013 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục thành viên và đơn vị trực thuộc;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tổng hợp,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí, thang điểm đánh giá thi đua năm học 2018-2019.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực trong năm học 2018-2019 và làm căn cứ để các đơn vị và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường tổ chức triển khai công tác thi đua khen thưởng.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng các phòng, khoa, trung tâm và toàn thể CBVC, HĐLĐ trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
CAO ĐẲNG  
KINH TẾ  
KỸ THUẬT  
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TS. Ngô Xuân Hoàng

# QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THI ĐUA NĂM HỌC 2018-2019

(Ban hành theo Quyết định số 183 /QĐ-CDKTKT-TH, ngày 15 tháng 03 năm 2019  
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

## I. QUY ĐỊNH CHUNG

Quy định này được áp dụng về công tác thi đua khen thưởng để chấm điểm thi đua cho các cá nhân đạt các danh hiệu thi đua cấp cơ sở, cho các tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến (TTLĐTT); Tập thể lao động xuất sắc (TTLĐXS). Các danh hiệu thi đua cấp cao hơn được bình xét theo tiêu chuẩn chung của ĐHTN và Bộ GD&ĐT.

### 1. Đối với cá nhân

- Không hoàn thành nhiệm vụ: Tổng điểm  $\leq 50$  điểm.  
- Hoàn thành nhiệm vụ: Tổng điểm  $> 50$  đến  $\leq 70$  điểm.  
- Đạt lao động tiên tiến (LĐTT): Đối với CBVC, HĐLĐ làm công tác văn phòng: Tổng điểm  $> 70$  đến  $\leq 80$  điểm và cá nhân hoàn thành khối lượng công việc được giao; có số tháng B trong năm học  $\leq 2$ , còn lại đạt loại A và không có tháng xếp loại C,D,0 và đạt chỉ tiêu tuyển sinh được giao.

- Đạt lao động tiên tiến (LĐTT): Đối với Nhà giáo: Tổng điểm  $> 70$  đến  $\leq 80$  điểm và cá nhân hoàn thành 70% khối lượng giảng dạy trở lên; có số tháng B trong năm học  $\leq 2$ , còn lại đạt loại A và không có tháng xếp loại C,D,0 và đạt chỉ tiêu tuyển sinh được giao.

- Danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở (CSTĐCS): Đạt lao động tiên tiến và có tổng điểm  $> 80$  điểm, không có tháng nào xếp loại B, hoàn thành hoặc vượt chỉ tiêu tuyển sinh được giao.

- Khen cao đạt  $> 80$  điểm trở lên đối với cá nhân đạt các danh hiệu nêu trên và tuyển vượt số chỉ tiêu tuyển sinh giao cho trong năm học.

- Những trường hợp sau đây coi như không hoàn thành nhiệm vụ năm học 2018-2019.

- + Vi phạm quy định pháp luật.
- + Bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.
- + Không hoàn thành đạt chuẩn tin học và đạt chuẩn ngoại ngữ theo đăng ký.
- + Không hoàn thành nhiệm vụ học tập (đối với cá nhân có Quyết định cử đi học).
- + Không hoàn thành đề tài NCKH đã đăng ký.

Những trường hợp trên được tính 50 điểm để tính điểm trung bình cộng của các cá nhân trong đơn vị.

### 2. Đối với tập thể

Bình xét trên cơ sở điểm trung bình cộng của các cá nhân trong đơn vị:

- Không hoàn thành nhiệm vụ: Tổng điểm  $\leq 50$  điểm.

UC  
RUC  
AO B  
INH  
Y TH  
C TH

- Hoàn thành nhiệm vụ: Tổng điểm > 50 đến ≤ 70 điểm.

- Đạt Tập thể lao động tiên tiến (TTLĐTT): Tổng điểm > 70 điểm và có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên (bao gồm kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể) và hoàn thành số lượng chỉ tiêu tuyển sinh được giao trong năm học.

- Tập thể lao động xuất sắc có 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ, 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (bao gồm kỷ luật Đảng, chính quyền, đoàn thể) và hoàn thành hoặc vượt chỉ tiêu tuyển sinh được giao trong năm học.

+ Tập thể đạt danh hiệu TTLĐXS không vượt quá 30% số tập thể đạt TTLĐTT.

## II. TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM THI ĐUA ĐỐI VỚI CÁ NHÂN VÀ TẬP THỂ

### 1. Đối với cá nhân

1.1. Tiêu chuẩn chung đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cá nhân được tính là 80 điểm chưa tính điểm cộng và điểm trừ.

1.2. Điểm cộng cho các tiêu chí đánh giá thành tích nổi bật:

TT	Nội dung	Điểm cộng
1	<b>Biên soạn 01 đầu sách chuyên khảo hoặc giáo trình</b>	
	- Chủ biên	3
	- Tham gia	1
	- Nếu biên soạn nhiều đầu sách chuyên khảo hoặc giáo trình thì số điểm được cộng thêm theo tỷ lệ.	
2	<b>Hoàn thành đề tài NCKH đúng tiến độ</b>	
	<b>Chủ nhiệm đề tài:</b>	
	- Cấp Đại học, cấp Bộ (tính cho mỗi năm thực hiện đề tài)	2
	- Cấp Trường	1
	- Hướng dẫn đề tài cho SV hoàn thành đúng tiến độ	0,5
	<b>Tham gia đề tài:</b>	
	Số điểm cộng cho 1 thành viên tham gia đề tài bằng 50% số điểm của chủ nhiệm đề tài.	
3	<b>Có 01 Báo cáo khoa học được đăng trên Kỷ yếu Hội nghị khoa học</b>	
	- Hội nghị khoa học Toàn quốc hoặc Quốc tế	2
	- Hội nghị khoa học khác (cấp Trường, cấp Viện,...)	1
	- Có 1 Báo cáo khoa học được báo cáo tại Hội nghị khoa học của Khoa (có phản biện của các nhà khoa học cùng chuyên ngành)	0.5
	Nếu 1 cá nhân có nhiều Báo cáo khoa học thì số điểm được cộng	

	thêm theo tỷ lệ. Nếu Báo cáo khoa học của nhiều tác giả thì số điểm cộng được chia đều cho số tác giả.	
4	<b>Có 01 Bài báo khoa học được đăng trên tạp chí khoa học</b>	
	- Tạp chí Quốc tế	4
	- Tạp chí khoa học trong nước có điểm $\geq 1$	2
	- Tạp chí khoa học trong nước có điểm $< 1$	1
	- Nếu 1 cá nhân có nhiều Bài báo khoa học thì số điểm được cộng thêm theo tỷ lệ. Nếu Bài báo khoa học của nhiều tác giả thì số điểm cộng được chia đều cho số tác giả. <b>Ghi chú:</b> Bài báo là yêu cầu bắt buộc đối với các sản phẩm đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, luận án tiến sỹ hoặc là Nhà giáo có trình độ tiến sỹ trở lên thì không được tính điểm ở mục này.	
5	<b>Có 01 Sản phẩm KHCN, quy trình, mô hình kỹ thuật/công nghệ mới</b>	
	- Được áp dụng thành công trong thực tế	4
	- Được cơ quan chức năng đánh giá, công nhận	2
	+ Nếu 1 cá nhân có nhiều sản phẩm KHCN, quy trình, mô hình kỹ thuật/công nghệ mới thì số điểm được cộng thêm theo tỷ lệ. Nếu sản phẩm KHCN, quy trình, mô hình kỹ thuật/công nghệ mới của nhiều tác giả thì số điểm cộng được chia đều cho số tác giả.	
6	<b>Có 01 sáng kiến hoặc giải pháp công tác</b> đem lại hiệu quả thiết thực trong cải cách thủ tục hành chính, đổi mới quản lý, nghiệp vụ chuyên môn hoặc tăng năng suất lao động của cá nhân, đơn vị, có ảnh hưởng tích cực trong đơn vị, nhà trường và được Hội đồng xét duyệt sáng kiến của Nhà trường công nhận, xếp loại.	3
	+ Nếu 1 cá nhân có nhiều sáng kiến, giải pháp trong năm thì số điểm được cộng thêm theo tỷ lệ. Nếu sáng kiến, giải pháp của nhiều tác giả thì số điểm cộng được chia đều cho số tác giả.	
7	<b>Hoàn thành chỉ tiêu tuyển sinh.</b> - Vượt chỉ tiêu tuyển sinh (1 chỉ tiêu tính = 1 điểm)	1
8	<b>Ý tưởng sáng tạo hoặc sản phẩm khoa học tham gia hội thi cấp Đại học hoặc cấp trường</b>	
	- Giải nhất	3
	- Giải nhì	2
	- Giải ba	1
	Nếu 1 cá nhân có nhiều ý tưởng sáng tạo hoặc sản phẩm khoa học thì số điểm được cộng thêm theo tỷ lệ. Nếu ý tưởng sáng tạo hoặc sản phẩm khoa học của nhiều tác giả thì số điểm cộng được chia đều cho số tác giả.	
9	<b>Tìm kiếm được nguồn thu hoặc nguồn tài trợ hợp pháp cho Nhà trường</b>	
	Từ 100 triệu đồng trở lên	4
10	<b>Xây dựng thành công quan hệ hợp tác với các đối tác (ký Bản</b>	



	<b>ghi nhớ hợp tác hoặc bản hợp đồng với các đối tác và các nội dung hợp tác được triển khai có hiệu quả)</b>		
	Nước ngoài	6	
	Trong nước	3	
	<i>Chú ý: Các đơn vị xét mục này chỉ để cộng điểm tích lũy, điểm này không được tính vào điểm cộng để xét danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.</i>		
11	<b>Hướng dẫn thi học sinh giỏi</b>		
	- Cấp Quốc gia đạt giải		
	+ Giải nhất	3	
	+ Giải nhì	2	
	+ Giải ba	1	
	- Cấp tỉnh đạt giải		
	+ Giải nhất	2	
	+ Giải nhì	1	
	+ Giải ba	0,5	
		<i>Chú ý: Các đơn vị xét mục này chỉ để cộng điểm tích lũy, điểm này không được tính vào điểm cộng để xét danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.</i>	
12	<b>- Nhà giáo có giờ giảng giỏi/ các cuộc thi chuyên môn khác đạt giải cấp tỉnh trở lên</b>		
	+ Giải nhất	3	
	+ Giải nhì	2	
	+ Giải ba	1	
		<i>Chú ý: Các đơn vị xét mục này chỉ để cộng điểm tích lũy, điểm này không được tính vào điểm cộng để xét danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.</i>	
	<b>- Nhà giáo đạt giải cấp Quốc gia</b>		
	+ Giải nhất	5	
	+ Giải nhì	4	
+ Giải ba	3		
+ Giải khuyến khích	2		
13	<b>Thực hiện nhiệm vụ học tập (đối với CBVC được cử đi học và cá nhân tự bồi dưỡng chuyên môn)</b>		
	- NCS hoàn thành trước thời hạn	4	
	- NCS hoàn thành đúng thời hạn	3	

- Thạc sỹ hoàn thành đúng thời hạn	2
- Chương trình đào tạo khác hoàn thành đúng thời hạn	1
<i>Chú ý: Các đơn vị xét mục này chỉ để cộng điểm tích lũy, điểm này không được tính vào điểm cộng để xét danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.</i>	

### 1.3. Điểm trừ

TT	Nội dung	Điểm
1	<b>Kết quả đánh giá xếp loại hàng tháng</b>	
	- 01 tháng loại B	1,5
	- 01 tháng loại C	3
	- 01 tháng loại D	4,5
	- Không xếp loại 1 tháng	6
2	<b>Thực hiện đề tài NCKH chậm tiến độ</b>	
	<i>Chủ nhiệm đề tài:</i>	
	- Cấp Đại học, cấp Bộ (tính cho mỗi năm thực hiện đề tài)	2
	- Cấp Trường	1
	- Hướng dẫn đề tài NCKH sinh viên	0.5
Tham gia đề tài: Số điểm trừ cho 1 thành viên tham gia đề tài bằng 50% số điểm của chủ nhiệm đề tài.		
3	<b>Thực hiện nhiệm vụ học tập (đối với CBVC được cử đi học)</b>	
	- NCS quá hạn 06 tháng	1
	- NCS quá hạn 12 tháng	2
	- NCS quá hạn 12 tháng trở lên	3
	- Thạc sỹ quá hạn	2
- Chương trình đào tạo khác	1	
4	Thực hiện hoàn thành chứng chỉ kỹ năng nghề để dạy thực hành đối với ngành có tổ chức đánh giá.	
	- Đối với nhà giáo cơ hữu giảng dạy ngành Điện, Cơ khí, CNTT.	3
	- Đối với nhà giáo kiêm nhiệm giảng dạy ngành Điện, Cơ khí, CNTT.	1

## 2. Đối với tập thể

### 2.1. Tính điểm tập thể đơn vị theo công thức:

$$D_{TT} = \frac{\sum_{i=1}^n D_i}{n}$$

- Trong đó: +  $\bar{D}_{TT}$  : Là điểm trung bình cộng của các cá nhân trong đơn vị.  
+  $D_i$  : Là điểm của cá nhân thứ i.  
+ n : Là tổng số CBVC, HĐLĐ của đơn vị.

## 2. 2. Xét tập thể lao động xuất sắc (TTLĐXS):

- Xét riêng cho các khối: Phòng Trung tâm và các Khoa.  
+ Đối với khối Phòng, Trung tâm: Căn cứ vào  $\bar{D}_{TT}$  của các phòng, trung tâm.  
+ Đối với các khoa: Căn cứ vào  $\bar{D}_{TT}$  của các khoa.  
+ Số lượng Tập thể LĐXS: Tùy thuộc vào số lượng tập thể của Nhà trường và chỉ tiêu hàng năm của ĐHTN.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường chịu trách nhiệm triển khai công tác đánh giá thi đua hàng năm cho CBVC, HĐLĐ và các đơn vị theo các tiêu chí và thang điểm ban hành; Xây dựng phiếu chấm điểm cụ thể cho từng CBVC, HĐLĐ và các đơn vị; Tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá của các cá nhân và các đơn vị.

2. Giao trách nhiệm cho lãnh đạo các đơn vị theo dõi, quản lý, ghi chép đầy đủ thông tin và chấm điểm thi đua cho CBVC, HĐLĐ và đơn vị mình; Cung cấp các thông tin cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường khi thẩm định kết quả.

3. Giao trách nhiệm cho Phòng ĐT-QLKH&HTQT, phối hợp kiểm tra, ghi chép và cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu về công tác giảng dạy trước 15/6/2018, NCKH, giáo trình, bài báo, hướng dẫn học sinh giỏi, sản phẩm KHCN...của giảng viên, giáo viên.

4. Hội đồng xếp loại A, B, C kiểm tra và gửi kết quả xếp loại cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường.

5. Hội đồng thẩm định các sáng kiến kiểm tra và gửi kết quả cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường.

6. Việc kiểm tra, ghi chép thông tin về học tập, bồi dưỡng của CBVC được giao cho phòng Tổng hợp và các đơn vị tham gia tổ chức thực hiện.

7. Nhà trường tổ chức chấm điểm, đánh giá thi đua cho CBVC, HĐLĐ và các đơn vị vào dịp kết thúc năm học, khoảng từ 15 đến 20 tháng 6 hàng năm.

8. Các quy định trước đây của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật về công tác thi đua khen thưởng trái với quy định này đều bãi bỏ.



TS. Ngô Xuân Hoàng